

**CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN
THÔNG PETROLIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018


*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ
Tài chính hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

Hà Nội, tháng 03 năm 2019



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- ❖ Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN THÔNG PETROLIMEX**
- ❖ Tên tiếng Anh: **PETROLIMEX INFORMATION TECHNOLOGY AND TELECOMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY**
- ❖ Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Thanh Sơn**– Giám đốc
- ❖ Trụ sở: Số 01 Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- ❖ Văn phòng giao dịch: Tầng 15, tòa nhà DETECH TOWER, số 08C Đường Tôn Thất Thuyết, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- ❖ Văn phòng đại diện tại TP.HCM: Tầng 6 tòa nhà Win Home, số 209 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
- ❖ Điện thoại: (024) 3518-2072
- ❖ Fax: (024) 3518-2067
- ❖ Website: www.piacom.com.vn
- ❖ Giấy CNĐKDN: Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0101409374 cấp lần đầu ngày 23/9/2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp và thay đổi lần thứ 6 ngày 25/07/2018
- ❖ Logo: 
PETROLIMEX
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: 39.000.000.000 đồng (*Ba mươi chín tỷ đồng*)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: 39.000.000.000 đồng (*Ba mươi chín tỷ đồng*)

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex (PIACOM) tiền thân là Trung tâm Tin học và tự động hóa Petrolimex, trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) được thành lập từ năm 1996.

Năm 2003, Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn số 589/CP-ĐMDN ngày 08/05/2003 về việc cổ phần hóa và chuyển Trung tâm Tin học và Tự động hóa Petrolimex thành Công ty cổ phần.

Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0101409374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/09/2003 với vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Trong quá trình phát triển, PIACOM tự hào đã góp phần vào sự nghiệp hiện đại hóa ngành kinh doanh Xăng dầu Việt Nam. Các ứng dụng Công nghệ thông tin và Tự động hóa do Công ty cung cấp đã làm thay đổi diện mạo hoạt động quản lý kinh doanh xăng dầu tại Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập Đoàn Xăng dầu Việt Nam) từ những năm đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX; tạo dựng uy tín chữ P từ hình ảnh nhà phân phối và cung cấp dịch vụ xăng dầu chuyên nghiệp, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và văn minh thương mại tại hệ thống kho tàng, bến xuất và hàng ngàn cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được xây dựng mới trong 25 năm qua.

Các sản phẩm Công nghệ thông tin và Tự động hóa của PIACOM là sự kết hợp hài hòa giữa công nghệ tiên tiến với quy trình nghiệp vụ căn bản và kinh nghiệm quản lý được tích lũy qua nhiều cơ chế và từng thế hệ cán bộ nhân viên ngành Xăng dầu, là một bộ phận không thể thiếu trong các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, các kho, Tổng kho xăng dầu hiện đại trên lãnh thổ Việt Nam.

- Giải pháp quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu: EGAS, AGAS;
- Giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp: ERP
- Dịch vụ hỗ trợ vận hành và bảo trì SAP_ERP;
- Nhóm giải pháp tự động hóa kho xăng dầu: Tự động hóa bến xuất, tự động hóa phối trộn nhiên liệu sinh học, tự động hóa đo bồn;
- Dịch vụ vận hành trung tâm dữ liệu và quản trị các ứng dụng trên Datacenter;
- Dịch vụ thiết kế và thi công hệ thống mạng;

PIACOM ngày nay đã có mặt trên khắp miền đất nước. Với đội ngũ chuyên nghiệp 100 thạc sỹ, kỹ sư Công nghệ thông tin và Tự động hóa, PIACOM sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu quản lý xăng dầu bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến, luôn được cập nhật từ các hãng cung cấp hàng đầu thế giới.

Công ty đã hoàn thành thủ tục đăng ký chứng khoán lần đầu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Hà Nội (ngày 09/12/2016) và chính thức giao dịch trên thị trường các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) kể từ ngày 22/02/2017.

1.2. Các mốc sự kiện quan trọng trong năm 2018

- **Triển khai dự án “Nâng cấp Scada và PLC hệ thống pha chế dầu nhờn” tại Nhà máy BP Petco Nhà Bè - Công ty TNHH Castrol BP Petco**

Ngày 01/11/2017: Hợp đồng được ký kết. Nâng cấp hệ thống tự động hóa pha chế dầu nhờn bao gồm: Nâng cấp lên hệ thống PLC ControlLogix – Rockwell Automation, phần mềm FactoryTalk View SE (thay thế cho hệ thống PLC5, phần mềm Scada Rsvision32 đã lỗi thời). Đặc biệt, PIACOM đã chuẩn hóa lại quy trình quản lý, sản xuất (bằng phần mềm BIS lạc hậu) tại Nhà máy BP Petco Nhà Bè theo giải pháp FT Batch (được Rockwell Automation xây dựng dựa trên tiêu chuẩn ISA 88 – tiêu chuẩn thống nhất cho các nhà phát triển hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất theo mẻ gọi là Batch Processing).

Sau hơn 12 tháng hợp tác triển khai, hệ thống tự động hóa pha chế dầu nhờn đã đi vào hoạt động. Hệ thống đã giúp giảm thời gian và chi phí sản xuất, nâng cao chất

lượng sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu về quản lý, phù hợp quy mô hoạt động lớn cũng như tốc độ phát triển không ngừng của Công ty TNHH Castrol BP Petco.

PIACOM rất kỳ vọng đây sẽ là một sản phẩm mới và được thị trường đón nhận trong thời gian tới.

- **Triển khai dự án “Nâng cấp hạ tầng trung tâm hệ thống phần mềm quản lý cửa hàng Petrolimex” tại Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam**

Ngày 25/07/2018: Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT (đứng đầu liên danh) và PIACOM thành lập Liên danh FIS-PIACOM cùng Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam ký kết hợp đồng nâng cấp hạ tầng trung tâm hệ thống phần mềm quản lý cửa hàng Petrolimex. Triển khai hệ thống hạ tầng trung tâm dữ liệu là một trong những lĩnh vực thế mạnh, nhiều kinh nghiệm của PIACOM, với sự hợp tác, hỗ trợ từ các hãng công nghệ lớn trên thế giới.

Trong năm 2018, FIS-PIACOM đã thực hiện việc bàn giao thiết bị, nghiệm thu lắp đặt và đưa hệ thống vào hoạt động. Với việc đưa vào sử dụng, hệ thống đã giúp Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam quản lý và lưu trữ thông tin từ các Cửa hàng xăng dầu an toàn, hiệu quả hơn.

- **Triển khai dự án “Xây dựng và triển khai chức năng in giao dịch bán hàng (Receipt) từ hệ thống EGAS” tại Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam**

Ngày 02/01/2018: Hợp đồng được ký kết. Nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý theo quy định của Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/08/2015 về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Dự án đi vào hoạt động đã giúp Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam quản lý hóa đơn, kinh doanh xăng dầu tại các cửa hàng được dễ dàng, minh bạch hơn và phù hợp với xu thế công nghệ 4.0 hiện nay.

- **Các mốc khởi động, triển khai các dự án lớn trong năm 2018:**

Ngày 07/05/2018: PIACOM đã bắt đầu thi công dự án “Tích hợp tổng thể hệ thống tự động hóa Kho xăng dầu Mông Dương” tại Quảng Ninh cho Công ty TNHH Petro Bình Minh. Dự án được chia thành 2 giai đoạn, Giai đoạn 1: Triển khai tích hợp tự động hóa cho 06 họng xuất bộ và 02 họng xuất thủy – Giai đoạn 2: Triển khai tích hợp tự động hóa 06 họng xuất bộ còn lại. Sau khi triển khai Kho xăng dầu Mông Dương sẽ thành một trong các kho áp dụng công nghệ tự động hóa tiên tiến nhất ở Việt Nam có khả năng triển khai mô hình tự phục vụ tại bến xuất xăng dầu.

Ngày 21/06/2018: PIACOM đã khởi động dự án “Triển khai tích hợp hệ thống tự động hóa Tổng kho xăng dầu DKC” tại Nghệ An cho Công ty Cổ phần Tập Đoàn Thiên Minh Đức. Dự án triển khai thành công sẽ giúp nâng cao năng suất lao động, quản lý chặt chẽ hàng hóa tồn kho, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, phục vụ cho việc điều hành kinh doanh, nâng cao sức khỏe cạnh tranh của khách hàng trên thị trường.

- **Các sự kiện khác:**

Ngày 26/01/2018: PIACOM tổ chức Hội nghị người lao động năm 2018; Hội nghị tổng kết công tác năm 2017, triển khai công tác năm 2018. Đây là hoạt động định kỳ hàng năm của Công ty.

Ngày 19/04/2018: PIACOM đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thông qua các báo cáo theo quy định. Đại hội đồng thuận cao với các mục tiêu

năm 2018 của Công ty, theo đó bên cạnh nhiệm vụ duy trì nhịp độ sản xuất kinh doanh, Công ty tập trung đầu tư xây dựng sản phẩm mới, phát triển nguồn nhân lực và tiếp tục nâng cấp hệ thống quản trị để tạo năng lực kinh doanh trong dài hạn.

Ngày 03/05/2018: PIACOM bổ nhiệm hai Phó Giám đốc mới: Ông Nguyễn Văn Quý sinh năm 1983, thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kế toán, trước khi bổ nhiệm là Kế toán trưởng Công ty. Ông Trần Quang Hùng sinh năm 1976, kỹ sư Tin học Quản lý, trước khi bổ nhiệm là Giám đốc Trung tâm Phần mềm và ERP của Công ty. Việc bổ nhiệm hai Phó Giám đốc nhằm thúc đẩy công tác triển khai hai nhiệm vụ chiến lược của Công ty giai đoạn 2016-2020 là đầu tư xây dựng sản phẩm, phát triển nguồn nhân lực CNTT và nâng cấp hệ thống quản trị doanh nghiệp.

Ngày 11/07/2018: PIACOM tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm.

Ngày 02/08/2018: PIACOM đã tham gia triển lãm sản phẩm tại sự kiện “Rockwell on the move 2018” do hãng Rockwell Automation tổ chức để giới thiệu, quảng bá giải pháp tự động hóa quản lý ngành xăng dầu trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp 4.0 tại Khách sạn InterContinental Hà Nội.

Ngày 17/08/2018: PIACOM tổ chức thành công lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Công ty (19/08/2003 – 19/08/2018). Trải qua 15 năm xây dựng và phát triển, PIACOM đã khẳng định được chỗ đứng trên thị trường, khẳng định vị trí hàng đầu về CNTT và Tự động hóa ngành xăng dầu tại Việt Nam.

Ngày 10/10/2018: PIACOM tổ chức Đại hội đồng Cổ đông bất thường về việc miễn nhiệm, bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (HDQT) Công ty và sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.

Ngày 18/12/2018: PIACOM di chuyển Văn phòng đại diện (HCM) sang địa chỉ mới tại tầng 6 tòa nhà Win Home – Số 209 Hoàng Văn Thụ - Phường 8 – Q. Phú Nhuận – TP. HCM.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Xây dựng và triển khai phần mềm quản lý doanh nghiệp; dịch vụ Triển khai sản phẩm phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP;
- Tư vấn đầu tư các công trình Tự động hóa; Cung cấp thiết bị và dịch vụ tích hợp hệ thống tự động hóa ngành xăng dầu;
- Cung cấp các thiết bị công nghệ thông tin và dịch vụ công nghệ thông tin;
- Dịch vụ đào tạo và chuyển giao tri thức về công nghệ thông tin.

2.2. Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, các dự án Công ty triển khai trong phạm vi 63/63 tỉnh thành trong cả nước và tại thị trường Lào.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo: Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn; Các luật chuyên ngành và các quy định khác có liên quan; Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3.1.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Các quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Điều 18 Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/10/2018.

3.1.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định cụ thể tại Điều 30 Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/10/2018.

Trong năm 2018, HĐQT có biến động về nhân sự cụ thể như sau:

Ngày 19/04/2018: Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, bầu bổ sung ông Trần Ngọc Tuấn giữ chức danh Thành viên HĐQT (kiêm Phó Giám đốc Công ty).

Ngày 27/04/2018: Tập Đoàn Xăng Dầu Việt Nam đã hoàn thành việc chuyển toàn bộ vốn góp tại PIACOM sang CTCP – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex (với số lượng 1.509.927 cổ phần, tương ứng với giá trị theo mệnh giá: 15.099.270.000 đồng, chiếm 50,33% vốn điều lệ PIACOM).

Trên cơ sở đó, căn cứ các quy định hiện hành, ĐHĐCĐ đã tổ chức họp thống nhất thông qua việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT đối với ông Trần Ngọc Năm và chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Lưu Văn Tuyển kể từ ngày 10/10/2018. Đồng thời, ĐHĐCĐ đã bầu bổ sung chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Lê Minh Quốc và ông Nguyễn Anh Toàn kể từ ngày 10/10/2018.

Ngày 17/10/2018: Hội đồng quản trị Công ty bầu ông Phan Thanh Sơn giữ chức danh Chủ tịch HĐQT (kiêm Giám đốc Công ty).

Trong năm 2018, các thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Trần Ngọc Năm	Chủ tịch HĐQT (trước 10/10/2018)
Ông Phan Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty (từ 17/10/2018)
Ông Lưu Văn Tuyển	Thành viên HĐQT (trước 10/10/2018)
Ông Hoàng Hải Đường	Thành viên HĐQT
Ông Trần Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT (từ 19/04/2018)
Ông Lê Minh Quốc	Thành viên HĐQT (từ 10/10/2018)
Ông Nguyễn Anh Toàn	Thành viên HĐQT (từ 10/10/2018)

3.1.3. Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông bầu ra Ban kiểm soát để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản lý và điều hành Công ty. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm và kiểm soát viên có thể được bầu lại. Các quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định cụ thể tại Điều 42 Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/10/2018.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát có sự biến động nhân sự do Bà Đặng Thị Hồng Hà được ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 19/04/2018 (nghỉ hưu).

Ngày 19/04/2018: ĐHĐCĐ bầu bà Vũ Thị Hằng giữ chức danh Thành viên Ban kiểm soát.

Ngày 23/04/2018: Các thành viên Ban kiểm soát bầu bà Cao Thị Hồng Vân giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.

Trong năm 2018, các thành viên Ban kiểm soát bao gồm:

Bà Đặng Thị Hồng Hà	Trưởng Ban kiểm soát (trước 19/04/2018)
Bà Cao Thị Hồng Vân	Trưởng Ban kiểm soát (từ 23/04/2018)
Ông Nguyễn Đàm Kiên	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Vũ Thị Hằng	Thành viên Ban kiểm soát (từ 19/04/2018)

3.1.4. Ban Giám đốc

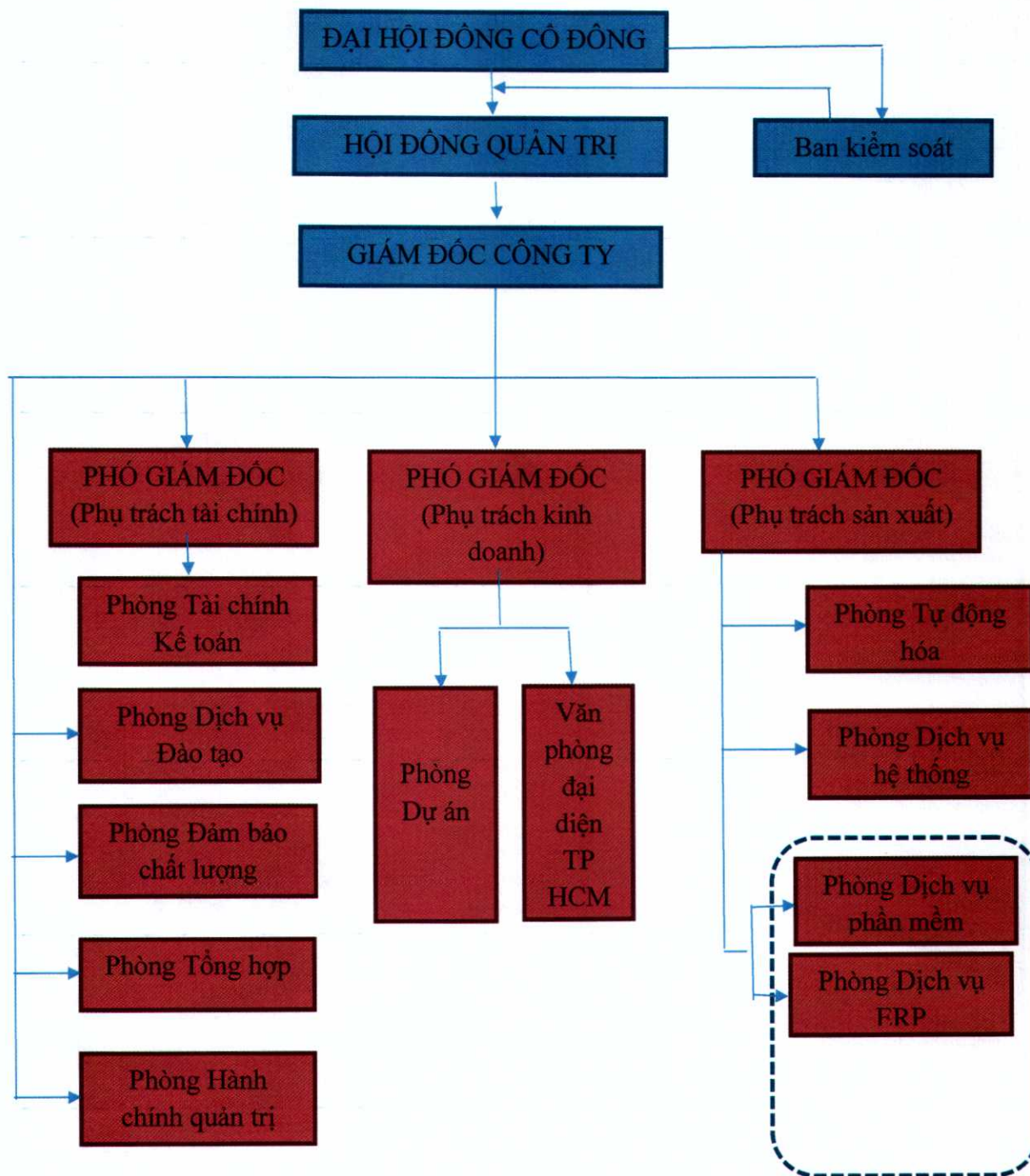
HDQT bổ nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HDQT; chịu trách nhiệm trước HDQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Các quyền và nghĩa vụ của Giám đốc được quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/10/2018.

Phó Giám đốc là người giúp cho Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và giao quyền.

Trong năm 2018, Ban Giám đốc có bổ sung thêm 2 Phó Giám đốc, cụ thể như sau:

Ông Phan Thanh Sơn	Giám đốc (5 năm kể từ ngày 26/04/2016)
Ông Trần Ngọc Tuấn	Phó Giám đốc (5 năm kể từ ngày 01/07/2016)
Ông Nguyễn Văn Quý	Phó Giám đốc (5 năm kể từ ngày 01/05/2018)
Ông Trần Quang Hùng	Phó Giám đốc (5 năm kể từ ngày 01/05/2018)

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



Nguồn: Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex

Tổ chức của Công ty hiện tại gồm Văn phòng Công ty và Văn phòng đại diện Công ty tại TP. Hồ Chí Minh.

Các phòng ban/đơn vị trong Công ty thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban điều hành đạt hiệu quả và năng suất cao.

3.1.3. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty giai đoạn 2019-2020

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty giai đoạn 2019-2020 được Đại hội đồng cổ đông giai đoạn 2016-2020 thông qua, bao gồm:

- Công ty phấn đấu giữ vững vị trí doanh nghiệp công nghệ thông tin và tự động hóa ngành xăng dầu hàng đầu Việt Nam.
- Tốc độ tăng trưởng bình quân trên 15%/năm.
- Doanh số kinh doanh thị trường ngoài ngành và nước ngoài chiếm 30%.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức trên 20%/năm.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty xác lập trở thành đơn vị Công nghệ thông tin mạnh của Việt Nam, đứng đầu về triển khai dịch vụ của ngành xăng dầu.

Công ty chú trọng đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, tạo ra một danh mục sản phẩm hoàn thiện, chuyên biệt đủ sức cạnh tranh tại thị trường trong nước và quốc tế. Tăng cường công tác quản trị nội bộ, nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong quản trị doanh nghiệp. Chương trình phát triển nhân sự sẽ được thực thi nhằm đảm bảo nguồn lực cho sản xuất kinh doanh liên tục tăng trưởng và ngày càng mở rộng.

4.3. Phát triển bền vững

Là doanh nghiệp công nghệ thông tin và tự động hóa ngành xăng dầu hàng đầu Việt Nam, PIACOM nhận thức rõ tầm quan trọng của phát triển bền vững, luôn kết hợp và đảm bảo sự cân bằng trong thực hiện mục tiêu kinh tế, môi trường và trách nhiệm xã hội:

- Tăng trưởng bền vững về doanh thu và lợi nhuận;
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tham gia và đóng góp tích cực cho các hoạt động vì cộng đồng;
- Thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước;
- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về kinh tế:

Trong một nền kinh tế mở cửa và hội nhập, rủi ro và sự lan truyền rủi ro là điều không thể tránh khỏi. Bất cứ thị trường nào, dù phát triển hay đang phát triển, mới nổi

hay cận biên,... cũng đều chịu sự chi phối của nhân tố này. Về mặt tổng quát, loại hình rủi ro này chịu sự chi phối đến từ chính sự biến động của các thành tố cơ bản trong nền kinh tế: tổng sản phẩm quốc nội, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cán cân mậu dịch,... Nền kinh tế hội nhập không chỉ kéo theo sự lan truyền rủi ro ngày càng nhanh mà còn khuếch đại tác động mà rủi ro đó đem lại. Là một cá thể tham gia vào tổng thể hoạt động của nền kinh tế, chắc chắn Công ty cũng không nằm ngoài phạm vi ảnh hưởng trước sự thay đổi của các nhân tố đó.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Tính ổn định và thống nhất của hệ thống luật pháp sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như của các doanh nghiệp khác. Đó là rủi ro pháp lý ở khía cạnh hệ thống, ảnh hưởng đến hầu hết các doanh nghiệp chịu sự điều chỉnh của pháp luật. Sự thay đổi này có thể mang đến những thuận lợi nhưng cũng có thể tạo ra những bất lợi cho hoạt động của Công ty.

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau (Bộ Luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật Chứng khoán, Bộ Luật Lao động,...). Pháp luật Việt Nam luôn trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với thực tiễn và quá trình hội nhập quốc tế nên có nhiều thay đổi, biến động. Bất cứ sự thay đổi nào cũng sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động kinh doanh của Công ty có quy mô ngày càng lớn, không chỉ nằm trong lãnh thổ Việt Nam. Các chính sách, văn bản pháp luật liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Công ty thường xuyên được thay đổi tạo ra những rủi ro nếu không kịp thời thích ứng. Sự khác biệt lớn trong hệ thống luật pháp cũng như văn hóa khi phát triển kinh doanh tại thị trường quốc tế đang là thách thức ngày càng lớn.

Khả năng quản trị và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hạn chế rủi ro pháp lý. Cùng với quá trình phát triển, Công ty sẽ tiếp tục có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với sự thay đổi của môi trường pháp lý.

5.3. Rủi ro khác

Rủi ro về chiến lược, tầm nhìn dẫn tới việc đầu tư không thích đáng cho nghiên cứu; không phát triển được những sản phẩm hàm lượng công nghệ cao, sản phẩm mới độc đáo, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dùng và những dịch vụ tin học đặc thù có khả năng khai thác bền vững trên quy mô lớn.

Rủi ro về nguồn nhân lực dẫn tới số lượng, chất lượng nguồn nhân lực không bắt kịp nhu cầu tăng trưởng cũng như những tiêu chuẩn mới về lao động trong ngành công nghệ thông tin.

Rủi ro về bảo mật thông tin: Thông tin là một trong những tài sản quan trọng, quý giá đối với Công ty. Những rủi ro như bị lộ, bị thay đổi, bị mất mát, bị từ chối đều ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, đến uy tín, đến chiến lược của Công ty.

Rủi ro kinh doanh thông thường như nợ xấu mất kiểm soát, đặc biệt là các khách hàng ngoài hệ thống Petrolimex, hàng tồn tăng cao, biến động về lãi suất, tỷ giá hối đoái, thay đổi của giá thị trường,...

Rủi ro phát sinh từ hoạt động đầu tư: Các hoạt động đầu tư thiếu hiệu quả sẽ kéo theo nhiều hệ lụy về vốn, dòng tiền và kết quả kinh doanh.

Ngoài ra, Công ty có thể gặp một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng như động đất, bão, lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh,... đều có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước	Thực hiện năm nay	Thực hiện năm nay /Thực hiện năm trước (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	147.738	163.001	110,3
	<i>Doanh thu thuần bán hàng, dịch vụ</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>146.379</i>	<i>161.264</i>	<i>110,2</i>
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	21.875	24.009	109,8
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.087	19.027	105,2
4	Tỷ lệ cổ tức	%	48,00	40,00(*)	83
5	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đồng	4.927	4.965	100,8

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018; Tài liệu Công ty)

Ghi chú: (*) là dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Danh sách Ban điều hành Công ty tại ngày 31/12/2018:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
1	Phan Thanh Sơn	20/08/1962	Cử nhân Kế toán	Giám đốc Công ty	70.238
2	Trần Ngọc Tuấn	13/06/1975	Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Tự động hóa	Phó giám đốc Công ty	59.819
3	Nguyễn Văn Quý	05/05/1983	Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Phó giám đốc Công ty, Kế toán trưởng	2.620
4	Trần Quang Hùng	01/04/1976	Kỹ sư Tin học Quản lý	Phó giám đốc Công ty, Giám đốc trung tâm Dịch vụ phần mềm & ERP	3.690

Trích yếu lý lịch thành viên Ban điều hành

i. Phan Thanh Sơn - Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/1987 - 10/1987	Ban Liên hiệp xã thủ công nghiệp tỉnh Vĩnh Phú	Chuyên viên phòng Tài vụ

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1987 - 09/1991	Xí nghiệp dệt khăn tằm xuất khẩu Việt Trì (nay là Công ty May Sông Hồng, TP. Việt Trì)	Phụ trách phòng Kế toán
10/1991 - 05/1992	Công ty Xây dựng và Quản lý đường Việt Trì	Chuyên viên phòng Kế toán
06/1992 - 05/1993	Công ty Xăng dầu Vĩnh Phú	Chuyên viên phòng Kế toán
06/1993 - 08/2000	Công ty Xăng dầu Vĩnh Phú	Phó trưởng phòng Kế toán Tài chính
09/2000 - 06/2002	Công ty Xăng dầu Phú Thọ	Quyền Trưởng phòng Kế toán Tài chính
07/2002 - 05/2003	Công ty Xăng dầu Phú Thọ	Phó Giám đốc
06/2003 - 05/2008	Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán
06/2008 - 10/2018	Công ty Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT, Giám đốc
10/2018 - nay	Công ty CP Tin học Viễn thông Petrolimex	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc

ii. Trần Ngọc Tuấn - Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1997 - 06/2002	Trung tâm Tin học & Tự động hóa - Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên
07/2002 - 12/2008	Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên phòng Công nghệ thông tin
01/2009 - 06/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Công ty
07/2009 - 03/2011	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh
04/2011 - 02/2013	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT Công ty, Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh
03/2013 - 04/2016	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT Công ty, Phó Giám đốc Công ty
04/2016 - 04/2018	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Công ty
04/2018 - nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT Công ty, Phó Giám đốc

iii. Nguyễn Văn Quý – Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2006 - 10/2008	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên phòng Kế toán Tài chính
11/2008 - 06/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Kế toán Tài chính
07/2009 - 02/2012	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Kế toán Tài chính
03/2012 – 4/2018	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Kế toán trưởng
05/2018 – nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó giám đốc, Kế toán trưởng

iv. Trần Quang Hùng – Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1999 – 09/2003	Trung tâm Tin học và Tự động hóa Petrolimex	Chuyên viên phòng Tin học
10/2003 – 04/2005	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Tin học
05/2005 – 02/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Tin học 1
03/2007 – 04/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Giải pháp phần mềm
09/2007 – 07/2008	Nghỉ việc, đi học	
08/2008 – 10/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Giải pháp phần mềm
11/2009 – 09/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ ERP – Trung tâm DVPM và ERP
06/2015 – 04/2018	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Giám đốc Trung tâm DVPM & ERP
05/2018 – nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc, Giám đốc Trung tâm DVPM & ERP

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2018

Hội đồng quản trị bổ nhiệm thêm 02 Phó giám đốc mới bao gồm:

- Ông Nguyễn Văn Quý (kiêm Kế toán trưởng) với thời hạn 5 năm, kể từ ngày 01/05/2018 theo quyết định số: 052/PIACOM/QĐ-HĐQT ngày 26/04/2018.

- Ông Trần Quang Hùng (kiêm Giám đốc trung tâm Dịch vụ phần mềm và ERP) với thời hạn 5 năm, kể từ ngày 01/05/2018 theo quyết định số: 054/PIACOM/QĐ-HDQT ngày 26/04/2018.

2.3. Cơ cấu lao động. Chính sách đối với người lao động

* Cơ cấu lao động:

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là 106 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ		
1	Trình độ trên Đại học	10	9,4
2	Trình độ Đại học	93	87,7
3	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	01	0,9
4	Trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	02	2,0
II	Theo tính chất lao động		
1	Lao động trực tiếp	65	61,3
2	Lao động gián tiếp	41	38,7
III	Theo giới tính		
1	Lao động nữ	28	26,4
2	Lao động nam	78	73,6

(Nguồn: Danh sách cán bộ nhân viên Công ty tại ngày 31/12/2018)

* Chính sách đối với người lao động

Trong năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật an toàn vệ sinh lao động và các văn bản có liên quan trong công tác quản lý lao động. Công ty đã thực hiện triển khai chương trình bảo hiểm điện tử. Đời sống người lao động được duy trì ổn định, 100% người lao động được đóng bảo hiểm xã hội. Ngoài chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định, nhằm nâng cao chế độ phúc lợi, chăm sóc sức khỏe, chính sách đãi ngộ, Công ty tiếp tục mua thêm gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe hàng năm cho cán bộ nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn, tình hình thực hiện dự án:

Công ty tiếp tục đầu tư phát triển sản phẩm:

- Tiếp tục triển khai đầu tư sản phẩm PIACOM_ERP.
- Đầu tư xây dựng giải pháp thanh toán bằng QR Code tại Cửa hàng xăng dầu.
- Đầu tư xây dựng sản phẩm dịch vụ an ninh an toàn CNTT.
- Đầu tư hạ tầng CNTT, Tool quản lý hệ thống máy tính.
- Đầu tư nâng cấp thiết bị phòng LAB.
- Đầu tư nâng cấp phần mềm hệ thống thông tin.
- Đầu tư phương tiện đi lại.

Tổng giá trị đầu tư: 4,965 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% tăng giảm 2018/2017
Tổng giá trị tài sản	102.024	95.822	6,5%
Doanh thu thuần	161.264	146.379	10,2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.819	21.839	9,1%
Lợi nhuận khác	189	36	426,2%
Lợi nhuận trước thuế	24.009	21.875	9,8%
Lợi nhuận sau thuế	19.027	18.087	5,2%
Tỷ lệ lợi nhuận dự kiến trả cổ tức (%)	82,00	80,00	2,5%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và năm 2018)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,2	2,5	
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,1	2,3	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,36	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,73	0,56	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
+ Vòng quay hàng tồn kho:				
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	17,92	14,27	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,53	1,58	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12,4	11,8	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	37,2	33,6	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	24,2	21,4	
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	14,9	14,7	

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và năm 2018)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	3.900.000 cổ phần
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng:	3.900.000 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên tại ngày 28/12/2018:

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND-Hộ chiếu/Số GCNĐKKD/Số Quyết định thành lập	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	CTCP – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	Tầng 15 tòa nhà Ngọc Khánh Plaza – Số 1 Phạm Huy Thông – Q. Ba Đình – HN	0108231041	1.962.905	50,33%
2	Hoàng Hải Đường	Tầng 19, Tòa nhà Keangnam Landmark 70, Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	011714327	391.765	10,05%
Tổng cộng				2.354.670	60,38%

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 28/12/2018)

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/12/2018:

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tổng giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu
I	Tổ chức	7	2.142.355	21.423.550.000	54,93%
1	Tổ chức trong nước	5	2.109.475	21.094.750.000	54,09%
2	Tổ chức nước ngoài	2	32.880	328.800.000	0,84%
II	Cá nhân	194	1.757.645	17.576.450.000	45,07%
1	Cá nhân trong nước	188	1.496.055	14.960.550.000	38,36%
2	Cá nhân nước ngoài	9	261.590	2.615.900.000	6,71%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0,00%
Tổng cộng		201	3.900.000	39.000.000.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 28/12/2018)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 39.000.000.000 VND (Ba mươi chín tỷ đồng).

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có vi phạm bị xử phạt

- Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, tiền lương bình quân

Số lao động đầu năm 2018: 104 người

Số lao động tăng trong kỳ: 13 người

Số lao động giảm trong kỳ: 11 người

Số lao động có mặt đến 31/12/2018: 106 người

Số lao động bình quân: 105 người

Tiền lương bình quân: 21,0 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty thực hiện chi trả tiền lương theo quy chế và phương án phân phối đảm bảo nguồn lương của Công ty, thu nhập của người lao động. Việc chi trả tiền lương cố định và hiệu quả thực hiện kịp thời theo định kỳ.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho 100% người lao động và các chế độ nghỉ phép năm, nghỉ ốm đau, thai sản cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

Công tác an toàn vệ sinh lao động: Thực hiện trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện phòng cháy chữa cháy, kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động tại nơi triển khai dự án.

Ngoài ra, Công ty còn có chính sách khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm; Công ty tham gia gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ cho người lao động; chính sách du lịch hè; chế độ phúc lợi nhân các ngày lễ lớn (Tết Dương lịch, tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương, Quốc tế lao động, Tết độc lập,...).

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ, tập trung vào các nội dung: Kỹ năng nghiệp vụ, các chương trình, đặc trưng kỹ thuật sản phẩm; kiến thức cơ bản Luật Thương mại, hợp đồng Thương mại; truyền thông triển khai KPI, CCF,... đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Kết quả, năm 2018 Công ty đã tổ chức 34 khóa/lớp đào tạo với 181 lượt người, giá trị đào tạo là 1.422 triệu đồng.

Công ty thường xuyên có các chương trình đào tạo, tập huấn giúp cán bộ nhân viên nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý và các kỹ năng mềm khác.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2018, Công ty tích cực thực hiện các chương trình vận động và tham gia ủng hộ các quỹ xã hội từ thiện do Tập đoàn và địa phương phát động:

- Tham gia phong trào hiến máu tình nguyện do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam phát động với hơn 10 lượt người tham gia hiến máu với tổng số gần 3.000 ml máu;
- Tích cực tham gia phong trào Giờ Trái đất;
- Tổ chức thăm hỏi thương binh, gia đình liệt sỹ và gặp mặt cuối năm, tặng quà dịp tết Nguyên đán cho cán bộ nhân viên hưu trí;
- Tham gia vào công tác giữ gìn trật tự, phòng chống cháy nổ; đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội ở cơ quan cũng như cụm dân cư, xây dựng lối sống lành mạnh; thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới trên địa bàn cụm dân cư, thực hiện văn minh trong cơ quan.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp từ cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc. Tuy nhiên nền kinh tế đạt mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2008 với mức tăng trưởng GDP đạt mức 7,08%. Các chỉ tiêu kinh tế xã hội đều đạt và vượt kế hoạch là các yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước.

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam thực hiện thoái vốn tại công ty. Từ tháng 5/2018, công ty trở thành công ty con của Tổng Công ty xây lắp và Thương mại Petrolimex (PGCC).

Năm 2018 là năm thứ 10 liên tục Công ty hoàn thành kế hoạch: Tổng doanh thu đạt 163.001 triệu đồng bằng 110,3% so với năm 2017 và bằng 102,3% so với kế hoạch được giao. Lợi nhuận trước thuế đạt 24.009 triệu đồng, bằng 109,8% so với năm 2017 và bằng 100,5% so với kế hoạch năm.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công ty đã thực hiện kiện toàn bộ máy lãnh đạo với việc bổ nhiệm thêm 02 Phó giám đốc, 03 Phó phòng và 02 Phó văn phòng đại diện nhằm đáp ứng được yêu cầu quản trị cũng như sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

+ Năm 2018, Công ty tiếp tục triển khai vận hành hệ thống đánh giá hiệu suất công việc (KPI) trong hoạt động quản trị. Tổ chức giao và đánh giá kết quả KPI đến từng CBNV, làm cơ sở xem xét thành tích cuối năm của CBNV.

+ Hoàn thiện và ban hành hệ thống khung năng lực lõi (CCF); xây dựng tháp đào tạo phục vụ công tác đào tạo nâng cao chất lượng lao động của Công ty.

+ Hoàn thành chương trình chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng từ phiên bản ISO 9001:2008 sang phiên bản ISO 9001:2015, chính thức áp dụng từ ngày 03/08/2018. Được Quacert cấp chứng nhận duy trì hệ thống quản lý chất lượng giai đoạn 2018-2021.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng giá trị tài sản của Công ty đến 31/12/2018 là 102.024 triệu đồng, tăng 6.202 triệu đồng, tỷ lệ tăng 6,5%; trong đó:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 16.195 triệu đồng, ở mức 14.556 triệu đồng, tỷ lệ giảm 52,7%.

+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 15.801 triệu đồng, ở mức 66.879 triệu đồng, tỷ lệ tăng 30,9%. Trong năm 2018, Công ty đã tích cực thu hồi công nợ nhưng phải thu ngắn hạn tăng do các công trình thường bàn giao vào cuối năm nên các khoản thanh toán rơi vào thời điểm đầu năm sau. Các khoản phải thu đều trong hạn thanh toán, không có khoản nợ khó đòi.

+ Hàng tồn kho tăng 3.474 triệu đồng, ở mức 9.371 triệu đồng, tỷ lệ tăng 58,9%.

+ Tài sản cố định tăng 2.195 triệu đồng ở mức 5.132 triệu đồng, chiếm 2,3% trên tổng tài sản.

+ Tài sản dở dang dài hạn tăng 890 triệu đồng, ở mức 4.923 triệu đồng, chiếm 0,9% trên tổng tài sản.

Cơ cấu: Tài sản dài hạn/Tổng tài sản tăng từ 7,4% tại thời điểm cuối năm 2017 lên 10,1% tại thời điểm cuối năm 2018, Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản giảm từ 92,6% xuống 89,9%.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty đến 31/12/2018 là 36.600 triệu đồng, giảm 3.738 triệu đồng, tỷ lệ giảm 9,3%. Nợ phải trả là nợ phải trả ngắn hạn, trong đó chủ yếu là khoản phải trả người bán ngắn hạn, giá trị 17.247 triệu đồng, giảm 2.732 triệu đồng.

+ Phải trả người lao động giảm 2.474 triệu đồng, ở mức 5.548 triệu đồng.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi tăng 1.299 triệu đồng.

+ Công ty chưa phát sinh khoản vay nợ ngân hàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty áp dụng thí điểm một số chính sách như chính sách giá, chính sách khuyến khích xúc tiến bán hàng đối với một số sản phẩm bước đầu phát huy hiệu quả tốt.

Công ty tiếp tục triển khai vận hành hệ thống đánh giá hiệu suất công việc (KPI) trong hoạt động quản trị.

Hoàn thiện và ban hành hệ thống khung năng lực lõi (CCF); xây dựng tháp đào tạo phục vụ công tác đào tạo nâng cao chất lượng lao động của Công ty.

Nâng cấp hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 lên tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2019

4.1. Các mục tiêu chủ yếu năm 2019:

- Duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu 15%; tập trung nguồn lực cho đầu tư xây dựng sản phẩm mới, phát triển nguồn nhân lực và nâng cấp hệ thống quản trị;
- Phát triển thị trường ngoài ngành trên 30% doanh thu;
- Đảm bảo thu nhập bình quân cho người lao động: 23 triệu đồng/người/tháng
- Tỷ lệ trả cổ tức tối thiểu 20%/năm.

4.2. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	KH năm 2019/ TH năm 2018 (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	163.001	187.158	114,8
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24.009	27.383	113,7
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	19.027	21.087	110,8
4	Tỷ suất LNST/VCSH	%	33,6	35,2	104,8
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	52,4	54,1	103,2
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	40,00	20,0	50,00
7	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đồng	4.965	10.400	209,5

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2019 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

4.3. Một số giải pháp chủ yếu:

* Về thị trường

Tiếp tục xác định thị trường nội bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là thị trường chính của Công ty. Tập trung phát triển thị trường ngoài ngành đặc biệt là thị trường bán lẻ xăng dầu và thị trường nước ngoài, phấn đấu tỷ trọng thị trường ngoài ngành đạt trên 30%.

* Về sản phẩm

- Tiếp tục duy trì các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của Công ty:
 - o Giải pháp quản lý cửa hàng xăng dầu: EGAS, AGAS;
 - o Giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp (ERP);
 - o Dịch vụ bảo trì hệ thống phần mềm EGAS;
 - o Dịch vụ hỗ trợ vận hành và bảo trì SAP_ERP;
 - o Nhóm giải pháp TĐH kho xăng dầu: TĐH Bến xuất, TĐH phối trộn nhiên liệu sinh học, TĐH đo bồn, TĐH dây chuyền pha chế dầu nhờn;
 - o Giải pháp bán hàng tự chọn;
 - o Dịch vụ vận hành trung tâm dữ liệu và Quản trị các ứng dụng trên Datacenter;

- Dịch vụ thiết kế và thi công hệ thống mạng.
- Nghiên cứu nâng cấp và phát triển sản phẩm, dịch vụ mới:
 - Xây dựng giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP;.
 - Dịch vụ thuê mua tài sản cho các nhóm giải pháp tự động hóa cửa hàng xăng dầu;
 - Giải pháp Camera kho xăng dầu;
 - Dịch vụ an toàn an ninh hệ thống CNTT.

*** Thiết lập mối quan hệ với các nhà cung cấp:** Tiếp tục củng cố mối quan hệ với các hãng sản xuất và các đối tác. Thúc đẩy và mở rộng việc tổ chức các buổi giới thiệu, đào tạo về sản phẩm, giải pháp của các Hãng.

*** Về phát triển mạng lưới dịch vụ:** Tiếp tục hợp tác với các công ty xăng dầu để phát triển mạng lưới cộng tác viên trong việc triển khai và vận hành dự án cửa hàng xăng dầu và kinh doanh EGAS ngoài xã hội.

*** Phát triển công tác kinh doanh**

- Tập trung phát triển chất lượng đội ngũ làm công tác kinh doanh. Bổ sung nhân lực, tổ chức đào tạo chuyên sâu cho CBNV làm kinh doanh theo yêu cầu của khung năng lực CCF và đào tạo kiến thức về quản lý trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

- Thực hiện đổi mới hoạt động kinh doanh, sửa đổi cơ chế kinh doanh nhằm phát huy mọi nguồn lực cho kinh doanh; rà soát cập nhật, xây dựng và ban hành các chính sách kinh doanh năm 2019.

- Nâng cấp chất lượng công tác kế hoạch, chất lượng công tác mua hàng, tổ chức hệ thống thông tin kinh doanh.

*** Công tác tổ chức, lao động và tiền lương**

- Rà soát cấu trúc hợp lý mô hình tổ chức Công ty phù hợp với định hướng kinh doanh từng thời kỳ;

- Tiếp tục triển khai vận hành Quy chế Tổ chức cán bộ, tổ chức đào tạo cho cán bộ trong quy hoạch để chuẩn bị tốt nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tiến hành luân chuyển cán bộ phù hợp với năng lực và yêu cầu công tác;

- Tổ chức rà soát sửa đổi quy chế tiền lương theo hướng thị trường, chú trọng nâng cao thu nhập khối lao động kỹ thuật; phù hợp với mặt bằng lương, thu hút lao động kỹ thuật đáp ứng được nguồn lực cho Công ty. Nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng phân hệ tiền lương trong phần mềm hệ thống thông tin PIACOM.

*** Công tác tài chính kế toán**

- Tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nội bộ, trọng tâm là nâng cấp phần mềm hệ thống thông tin PIACOM (phân hệ kế toán quản trị);

- Nâng cấp chất lượng đội ngũ kế toán theo hướng năng động, chuyên nghiệp.

*** Công tác quản trị doanh nghiệp**

- Tiếp tục thực hiện các bước trong quy trình theo tiêu chuẩn ISO, xây dựng chương trình và công cụ giám sát việc duy trì và thực hiện ISO tại các đơn vị;

- Tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị;

- Tiếp tục triển khai hệ thống khu năng lực lõi (CCF) và hệ thống chỉ số đánh giá hiệu suất công việc (KPI) vào hoạt động quản trị của Công ty.

* Công tác đầu tư

- Công ty tiếp tục đầu tư phát triển sản phẩm:

+ Tiếp tục triển khai đầu tư sản phẩm PIACOM_ERP

+ Đầu tư xây dựng giải pháp thanh toán bằng QR Code tại CHXD

+ Đầu tư xây dựng sản phẩm dịch vụ an ninh an toàn CNTT

+ Đầu tư hạ tầng CNTT, tool quản lý hệ thống máy tính

+ Đầu tư nâng cấp phần mềm hệ thống thông tin

Tổng giá trị đầu tư: 10,4 tỷ đồng.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với môi trường. Công ty đã tổ chức thực hiện các giải pháp sử dụng điện, nước tiết kiệm và hiệu quả như đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng điện, nước của từng đơn vị/phòng/ban; tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ nhân viên về chủ trương tiết kiệm điện, nước của Nhà nước.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống cán bộ nhân viên trong Công ty cả về vật chất và tinh thần. Đảm bảo đủ việc làm và có thu nhập khá với mức lương bình quân 21 triệu đồng/người/tháng. Đóng bảo hiểm bắt buộc đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, tiền lương, tiền thưởng, chế độ ăn giữa ca; Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ hàng năm cho người lao động, bố trí công việc phù hợp với điều kiện sức khỏe và khả năng của người lao động. Công tác đào tạo được đặc biệt quan tâm.

Phong trào thể dục thể thao được Công ty quan tâm, tạo sân chơi lành mạnh cho người lao động. Công ty tổ chức giải bóng đá, tennis và tham gia các giải thể thao của Petrolimex.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Ngoài việc phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động phòng chống cháy nổ, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ các tổ chức đoàn thể, tham gia các phong trào hiến máu tình nguyện,... cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Với việc kiên trì những mục tiêu và giải pháp đề ra từ đầu năm, thực hiện điều hành hoạt động SXKD một cách linh hoạt, thích ứng kịp thời với điều kiện thị trường, Công ty đã đạt được những kết quả khả quan, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Tập thể Ban giám đốc Công ty nhất quán thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ và theo chế độ Thủ trưởng; Đề cao tính chủ động, trách nhiệm cá nhân của mỗi người trong tập thể lãnh đạo để chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty; Đồng thời bảo đảm sự phối hợp và tính thống nhất cao trong các vấn đề trọng yếu.

Giám đốc phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Pháp luật, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về kết quả quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty. Các Phó giám đốc Công ty chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và tự chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực được Giám đốc Công ty phân công phụ trách.

Dưới sự lãnh đạo của Giám đốc, Ban giám đốc Công ty đã thể hiện tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tâm huyết và tuân thủ đối với các quy định về quản trị, điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2018. Ban giám đốc đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

Năm 2018 là năm thứ 10 liên tục Công ty hoàn thành kế hoạch: Tổng doanh thu đạt 163.001 triệu đồng bằng 110,3% so với năm 2017 và bằng 102,3% so với kế hoạch được giao. Trong đó, doanh thu xuất khẩu đạt 1.861 triệu đồng (80,210.42 USD) bằng 62,3% so với năm 2017. Về tỷ trọng doanh thu hàng hóa và dịch vụ, so với năm 2017 tỷ trọng doanh thu hàng hóa có sự chuyển dịch giảm từ 55% xuống 50% và tỷ trọng doanh thu dịch vụ tăng từ 45% lên 50% từ đó nâng cao hiệu quả kinh doanh. Các sản phẩm dịch vụ của Công ty vẫn khẳng định được vị thế dẫn đầu thị trường và được khách hàng đánh giá cao trong nhiều năm qua. Điều đó được thể hiện qua giá trị ký kết hợp đồng năm 2018 đạt 146.751 triệu đồng bằng 104% so với năm 2017.

Về nộp ngân sách: Năm 2018, tổng số thuế Công ty phải nộp trong năm là 8.615 triệu đồng bằng 109,3% so với năm 2017, trong đó số đã nộp vào NSNN là 8.322 triệu đồng. Công ty luôn thực thi đúng những quy định, hướng dẫn về luật thuế suất cũng như thực hiện tốt nghĩa vụ nộp NSNN, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thuế trong việc kiểm tra và xử lý các sai sót nhằm tạo môi trường kinh doanh hiệu quả và minh bạch.

Về vốn chủ sở hữu: Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện tăng quy mô vốn từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30% tương ứng 9 tỷ đồng, nâng tổng giá trị vốn góp lên 39 tỷ đồng, làm vốn chủ sở hữu tăng 17,9%. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 19.027 triệu đồng bằng 105,2% so với năm 2017.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

3.1. Các mục tiêu chủ yếu năm 2019:

- Duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu 15%; Tập trung nguồn lực cho đầu tư xây dựng sản phẩm mới, phát triển nguồn nhân lực và nâng cấp hệ thống quản trị;
- Phát triển thị trường ngoài ngành trên 30% doanh thu;

- Đảm bảo thu nhập bình quân cho người lao động: 23 triệu đồng/người/tháng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức tối thiểu 20% năm.

3.2. Các giải pháp, định hướng

Giải pháp để thực hiện các mục tiêu cụ thể:

- Lựa chọn mô hình cơ cấu tổ chức doanh nghiệp hợp lý. Rà soát cấu trúc hợp lý mô hình tổ chức Công ty phù hợp với định hướng kinh doanh từng thời kỳ.
- Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, tổ chức vận hành hiệu quả.
- Tiếp tục xác định thị trường nội bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là thị trường chính của Công ty. Tập trung phát triển thị trường ngoài ngành, đặc biệt thị trường bán lẻ xăng dầu, phần đầu tỷ trọng thị trường ngoài ngành đạt trên 30%.
- Duy trì các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của Công ty. Đầu tư phát triển sản phẩm mới. Củng cố mối quan hệ với các hãng sản xuất và các đối tác.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (thành viên độc lập của GMN International).

Ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Kèm theo)/

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2019

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Sơn